TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẦM DƠI, TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 72/2018/QĐST-DS	*Đầm Dơi, ngày 07 tháng 9 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 30 tháng 8 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 243/2018/TLST-DS ngày 15 tháng 8 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Nguyễn Q , sinh năm 1954. Cư trú tại: Số 224A, đường Lê Hồng Phong, khóm 7, phường 8, thành phố C , tỉnh C.

- *Bị đơn*: Ông Nguyễn Chí T, sinh năm 1969 và bà Trần Ngọc C, sinh năm 1968. Cùng cư trú tại: Khóm 4, thị trấn Đ, huyện Đ , tỉnh C.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Chí T và bà Trần Ngọc C phải trả cho ông Nguyễn Q số tiền là 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) và 05 (năm) chỉ vàng 24k.

Án phí dân sự sơ thẩm:

Ông T và bà C phải chịu 929.000 đồng (chín trăm hai mươi chín nghìn đồng) ông T và bà Cchưa nộp;

Ông Q không phải chịu án phí, hoàn trả lại cho ông Q số tiền 925.000 đồng (chín trăm hai mươi lăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai số 0010264 ngày 15 tháng 8 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi.

Kể từ ngày ông Q có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, nếu ông T, bà Cchậm thi hành án thì hàng tháng còn phải chịu

khoản lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
-

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Ngô Giang Nam